

Số: 3632/KH-BTP

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH

Khảo sát thực trạng, nhu cầu, hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Thực hiện Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019 – 2021” (sau đây gọi là Đề án); Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2020 và 2021 ban hành theo Quyết định số 1706/QĐ-BTP ngày 05/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp (mục II.4), Bộ Tư pháp xây dựng Kế hoạch khảo sát thực trạng, nhu cầu, hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thu thập thông tin, số liệu về thực trạng, nhu cầu, hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL tại các bộ, ngành, địa phương.

1.2. Kết quả, số liệu khảo sát là nguồn thông tin để đánh giá, xác định, đề xuất xây dựng Cổng Thông tin điện tử PBGDPL của cả nước và các giải pháp phù hợp nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để triển khai có hiệu quả Đề án trong thời gian tới.

2. Yêu cầu

2.1. Việc khảo sát được tiến hành khách quan, nghiêm túc, tiết kiệm, đúng tiến độ; thông tin thu được bảo đảm tính chính xác.

2.2. Các kết luận, đánh giá, đề xuất bảo đảm tính khoa học, đáp ứng tốt nhất công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án trong thời gian tới.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG KHẢO SÁT

1. Phạm vi khảo sát

Hoạt động khảo sát, đánh giá thực trạng, nhu cầu và hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL được thực hiện tại các Bộ, cơ quan

ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp về lĩnh vực pháp luật (sau đây gọi là các bộ, ngành, đoàn thể trung ương); Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và người dân.

2. Đối tượng khảo sát

- Đại diện Lãnh đạo, công chức thuộc tổ chức pháp chế của các bộ, ngành, đoàn thể trung ương; một số báo cáo viên pháp luật trung ương.

- Đại diện Lãnh đạo, công chức làm công tác PBGDPL (Phòng PBGDPL thuộc Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp – Hộ tịch, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật).

- Một số người dân, doanh nghiệp tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (người dân ở thành thị, nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số...) tại 03 khu vực miền Bắc (các tỉnh, thành phố: Lai Châu, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Hải Phòng, Hà Nội); miền Trung (các tỉnh: Quảng Nam, Khánh Hòa, Quảng Bình, Đắk Lắk, Nghệ An); miền Nam (các tỉnh, thành phố: Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Đồng Nai, Tây Ninh).

3. Phương pháp khảo sát

3.1. Khảo sát qua phiếu

a) Trên cơ sở các nhóm đối tượng khảo sát, thiết kế 03 mẫu phiếu: (1) phiếu dành cho đối tượng cán bộ quản lý; (2) phiếu dành cho đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện công tác PBGDPL; (3) phiếu dành cho người dân, doanh nghiệp.

Các vấn đề (câu hỏi) của phiếu khảo sát bám sát chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm từng đối tượng khảo sát nhằm đánh giá toàn diện thực trạng, nhu cầu, hiệu quả hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL.

b) Số lượng phiếu khảo sát của từng mẫu phiếu như sau:

- Lãnh đạo, công chức tổ chức pháp chế, báo cáo viên pháp luật thuộc các bộ, ngành, đoàn thể trung ương: 05 phiếu/cơ quan.

- Lãnh đạo, chuyên viên Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch; lãnh đạo, chuyên viên phụ trách công tác pháp chế/PBGDPL thuộc các Sở, ban, ngành; báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện; Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã và công chức Tư pháp – Hộ tịch: 50 phiếu/tỉnh, thành phố.

- Người dân, doanh nghiệp tại cơ sở: 30 phiếu/tỉnh, thành phố.

c) Cách thức gửi và nhận phiếu khảo sát:

- Việc khảo sát được thực hiện qua thư điện tử (email). Bộ Tư pháp sẽ liên hệ, gửi các mẫu phiếu khảo sát đến đầu mối thuộc tổ chức pháp chế các bộ, ngành, đoàn thể trung ương, Sở Tư pháp các địa phương và cung cấp địa chỉ email để nhận phiếu. Đối với phiếu khảo sát dành cho đối tượng người dân, doanh nghiệp tại cơ sở, Bộ Tư pháp sẽ gửi phiếu trực tiếp qua đường bưu điện để Sở Tư pháp chủ động tổ chức khảo sát đối với đối tượng này.

3.2. Thu thập thông tin, số liệu qua các báo cáo về công tác PBGDPL (nếu có).

3.3. Tổng hợp, phân tích, xây dựng báo cáo khảo sát, đánh giá.

4. Nội dung khảo sát

4.1. Khảo sát nhu cầu tiếp cận, tìm hiểu thông tin, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các mô hình, cách thức, biện pháp PBGDPL có hiệu quả tại bộ, ngành, địa phương; định hướng triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước và triển khai PBGDPL tại các bộ, ngành, đoàn thể trung ương và địa phương.

4.2. Khảo sát thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL tại các bộ, ngành, đoàn thể trung ương và địa phương; nguyên nhân và các giải pháp khắc phục, bao gồm:

- Hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác PBGDPL;

- Hiện trạng nhân sự thực hiện công tác PBGDPL;

- Hiện trạng quản lý thông tin, dữ liệu phục vụ công tác PBGDPL (thủ công, phần mềm).

4.3. Khảo sát nhu cầu xây dựng Cổng Thông tin điện tử PBGDPL của cả nước, bao gồm:

- Nhu cầu sử dụng Cổng Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật của cả nước;

- Nhu cầu quản lý thông tin, dữ liệu phục vụ công tác PBGDPL của bộ, ngành, địa phương và đoàn thể;

- Nhu cầu tương tác và tích hợp thông tin, dữ liệu của các bộ, ngành, tổ chức đoàn thể trung ương và địa phương;

- Nhu cầu quản lý thông tin, dữ liệu của báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật;

- Nhu cầu chia sẻ, khai thác thông tin, dữ liệu của bộ, ngành, địa phương, các đoàn thể và người dân.

4.4. Khảo sát nhu cầu khai thác thông tin, dữ liệu về PBGDPL:

- Khai thác trên Cổng Thông tin điện tử PBGDPL;
- Khai thác các phần mềm PBGDPL trên thiết bị di động.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

1. Xây dựng Kế hoạch khảo sát về nhu cầu, thực trạng, hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 30/9/2020.
- Kết quả: Kế hoạch của Bộ Tư pháp về khảo sát nhu cầu, thực trạng, hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Xây dựng Công văn hướng dẫn bộ, ngành, địa phương phối hợp tổ chức khảo sát

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 05/10/2020.
- Kết quả: Công văn của Bộ Tư pháp hướng dẫn bộ, ngành, đoàn thể trung ương và địa phương thực hiện khảo sát.

3. Xây dựng 03 mẫu phiếu khảo sát dành cho các đối tượng khảo sát

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước 05/10/2020.
- Kết quả: 03 mẫu phiếu khảo sát được xây dựng.

4. Tổ chức khảo sát

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Đơn vị phối hợp: Tổ chức pháp chế các bộ, ngành, đoàn thể trung ương; Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 15/10/2020.

- Kết quả: Phiếu khảo sát được thu thập qua địa chỉ email đầu mối của Bộ Tư pháp và thu thập qua đường bưu điện.

5. Phân tích, xử lý thông tin tại phiếu khảo sát

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 05/11/2020.
- Kết quả: Bản tổng hợp kết quả khảo sát.

6. Nghiên cứu xây dựng Báo cáo kết quả khảo sát của Đề án

Trên cơ sở tổng hợp kết quả khảo sát, tiến hành xây dựng Báo cáo tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát đối với từng đối tượng; Báo cáo đánh giá thực trạng, nhu cầu, hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL trên toàn quốc và đề xuất các giải pháp triển khai Đề án trong thời gian tới.

a) Báo cáo tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát đối với từng đối tượng khảo sát:

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 15/11/2020.
- Kết quả: 03 Báo cáo tổng hợp, phân tích kết quả khảo sát.

b) Xây dựng Báo cáo đánh giá kết quả khảo sát trên toàn quốc:

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/11/2020.
- Kết quả: Báo cáo kết quả khảo sát trên toàn quốc của Bộ Tư pháp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

1.1. Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp chủ trì, xây dựng các mẫu phiếu khảo sát; lấy ý kiến góp ý mẫu phiếu khảo sát; tổ chức thực hiện khảo sát; tổng hợp kết quả khảo sát; xây dựng báo cáo đánh giá nhu cầu, thực trạng và hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL.

1.2. Đề nghị tổ chức pháp chế các bộ, ngành, đoàn thể trung ương và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Vụ PBGDPL, Bộ

Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn đối tượng khảo sát trả lời phiếu hỏi, tập hợp phiếu gửi về Vụ PBGDPL để tổng hợp chung trước ngày 15/10/2020.

1.3. Cục Công nghệ thông tin, Bộ Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Vụ PBGDPL thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; phối hợp xây dựng phiếu khảo sát, xử lý thông tin, xây dựng các báo cáo khảo sát liên quan nội dung khảo sát về hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL tại các bộ, ngành, đoàn thể trung ương và địa phương.

2. Kinh phí thực hiện

2.1. Kinh phí tổ chức khảo sát được lấy từ nguồn kinh phí thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL” năm 2020.

2.2. Kinh phí chi cho đối tượng cung cấp thông tin sẽ được Vụ PBGDPL gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện cho Phòng PBGDPL, Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đầu mối của tổ chức pháp chế của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Thanh Tịnh (để báo cáo);
- Tổ chức pháp chế các bộ, ngành, đoàn thể trung ương (để phối hợp);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Cục Công nghệ thông tin (để phối hợp);
- Lưu: VT, PBGDPL.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ PHỔ BIẾN, GIAO DỤC PHÁP LUẬT**



Lê Vệ Quốc

Danh sách các cơ quan, đơn vị gửi Kế hoạch

I. 02 Lãnh đạo Bộ Tư pháp (Bộ trưởng, Thứ trưởng Nguyễn Thanh Tịnh)

II. 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

III. 36 tổ chức pháp chế các bộ, ngành, đoàn thể trung ương

1. Bộ Công An	19. Ngân hàng Nhà nước
2. Bộ Công Thương	20. Ủy ban dân tộc
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo	21. Thanh tra Chính phủ
4. Bộ Giao thông vận tải	22. Văn phòng Chính phủ
5. Bộ Kế hoạch và đầu tư	23. Viện hàn lâm khoa học và Công nghệ VN
6. Bộ Khoa học và Công nghệ	24. Đài truyền hình VN
7. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	25. Thông tấn xã VN
8. Bộ Ngoại giao	26. Đài tiếng nói VN
9. Bộ Nội vụ	27. Bảo hiểm xã hội Việt Nam
10. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	28. Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia HCM
11. Bộ Quốc phòng	29. Ban quản lý lăng chủ tịch HCM
12. Bộ Tài chính	30. Viện khoa học xã hội VN
13. Bộ Tài nguyên và Môi trường	31. Ủy ban Trung ương MTTQVN
14. Bộ Thông tin và Truyền thông	32. Đoàn thanh niên Cộng sản HCM
15. Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	33. Hội liên hiệp phụ nữ
16. Bộ Xây dựng	34. Hội nông dân
17. Bộ Tư pháp	35. Hội cựu chiến binh Việt Nam
18. Bộ Y tế.	36. Tổng liên đoàn lao động Việt Nam

IV. Cục công nghệ thông tin

V. Vụ PBGDPL (07)